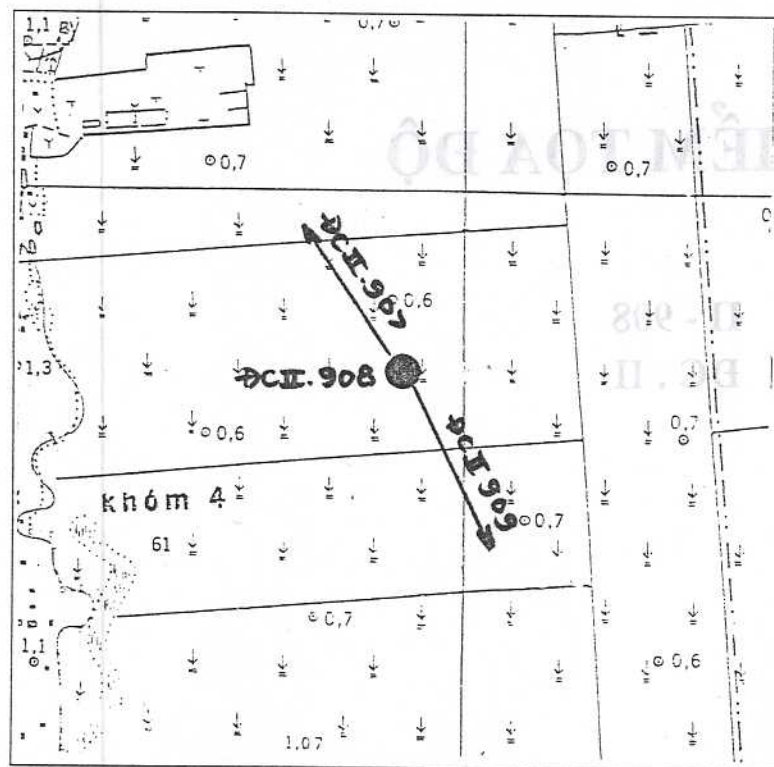


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 908 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Phương pháp đo : Đường chuyên Cấp, hạng : DC . II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : 106° 20' 9"
 Loại đất : Đất công Chất đất : Cát sỏi Vĩ độ : 9° 55' 3"
 Nơi đặt mốc : Khóm 4 Phường : 5
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : nhà số 62 Khoảng cách tới điểm : 10 m
 Người chọn : Đỗ Phi Hạnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 20 tháng 11 năm 1995

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

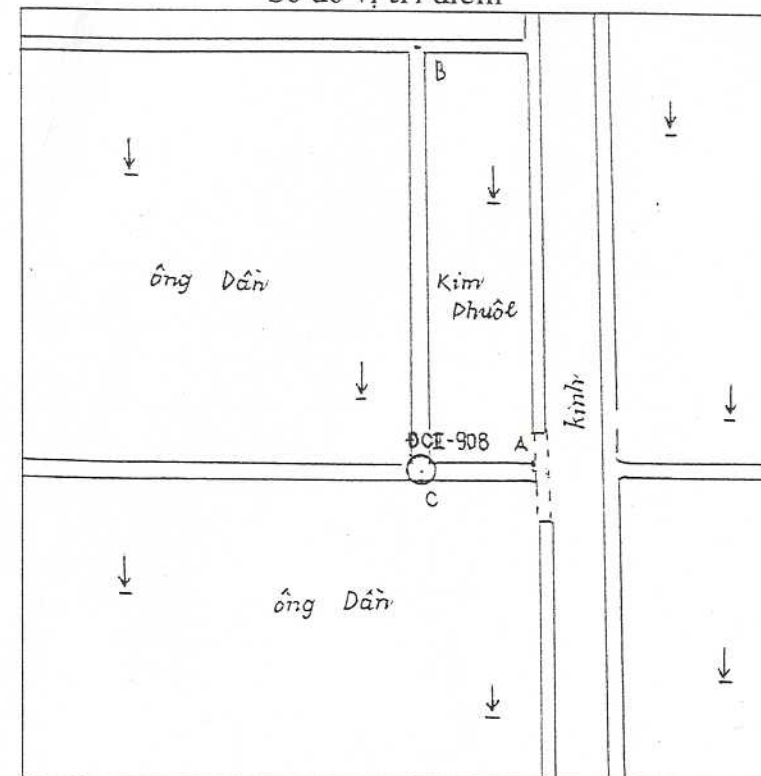
Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

Điểm :
 DCII - 907
 DCII - 909

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Kim Phuol 52 tuổi
 Khóm : 4
 Phường : 5
 Thị xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh

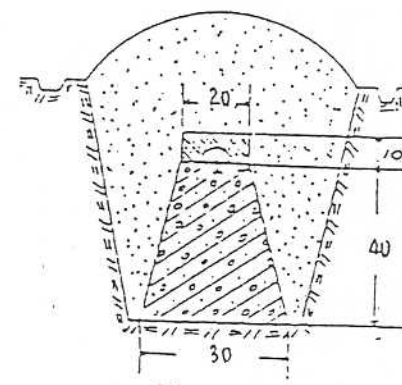
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/ 500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Huỳnh Hữu Hiền
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 26 tháng 11 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Đầu bờ giáp kinh	Hướng Đông 7.2 m
B	Ngã ba bờ	Hướng Bắc 28.2 m
C	Mép bờ ruộng	Hướng Nam 0.4 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao hình học

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Đến Thị xã Trà Vinh hỏi đường đi cầu Long Bình khoảng 300m rồi rẽ phải đi khoảng 1.2 Km thì rẽ trái đi ra ruộng khoảng 400 m là tới điểm .

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 20 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Huỳnh Hữu Hiền

Ngày 15 tháng 01 năm 1996

Người kiểm tra

Phan Gia Toán

